

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

N° 10294

GIÁ BẢN	
NÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Mỗi năm 3500	6.00
Đầu tháng 2.50	2.50
Đầu tháng 1.50	2.00
Mua báo phải trả tiền trước.	
Thứ tự mua báo cho M. THẦN	
DINH-PHƯƠN. Ai đăng quang cáo	
sắc riêng tin thương cát trưa.	

Mua báo phải trả tiền trước.
Thứ tự mua báo cho M. THẦN
DINH-PHƯƠN. Ai đăng quang cáo
sắc riêng tin thương cát trưa.

Chủ biên nhà báo là
HOTUS - THÔC - KHẨU

Trần Bình Phong

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bốn bài ký thứ tư và thứ bảy

bia QUỐC
ĐỘNG-DÂN

Đường Đồng-Ba, Hanoi

Số 10294

Quý Ngày 10/3/1929

CHÁNH-PHÙ ĐỒNG-DU'ONG ĐỐI VỚI TRUNG-HOA

(Tiếp theo)

Trung-hoa vì làm sao phải thân-thiện với Pháp?

Trung-hoa bị Liệt-cường đế-quốc xâm-lược dã non một thế-kỷ nay, quyền-chinh-trị bị thao-tüng, nguồn kinh-lẽ bị bắc doạt, cái thông-khổ dã đến cực-diểm. Trong Liệt-cường nhiều quyền-lợi-ít-Trung-hoa hơn cả là Nhật, Anh, Pháp, Mỹ. Nhật thi co-hồ lâm chủ-nhân cả ở các miền Mân-Châu, Sơn-dông và Phúc-kien, Anh thi chiếm thế-lực ở khắp cả lưu-vực sông Dương-tử và Tây-tạng, cùng các nơi phu-dầu như Hương-cảng, Vé-hải-uy, Pháp thi nắm buồng, cầm mờ ở Quảng-châu-loan và ba lanh-miền nam giáp biển giới Bắc-kỳ. Mỹ thi không có phạm-vi nhất định, nhưng nơi nào cũng bùa thế-lực lái-chinh rất to. Ngoài ra lại còn những tò-giới, lanh-sự lái-phân-quyền, quan-thuê hiếp-dịnh, hỏa-xá lá-khoa-hán, bưu-chinh quản-ly, cùng những người khai mỏ, v.v. rúng-danh-ca, tự-do truyền-giao, tự-do hành-hình v.v.. Dân-lực Trung-hoa 400 triệu người, & mọi cõi đất rộng của nhiều, mà nay den nỗi thành một dân-lực yêu-hữu ở dưới quyền chi phối của Đế-quốc chủ-nghia. Cái tình trạng đau-dớn ấy sô di-gây nên là bởi những điều-ước bắt-bính-dâng. Bởi thế nêu trong cuộc cách-mạnh vận-dộng, đều chủ-trương quan-yêu của đảng Quốc-dân Trung-hoa là « phè trù bắt-bính-dâng điều-ước ».

Trong các Liệt-cường, duy chỉ có nước Nhật thi trước sau vẫn giữ thái-dộ rất cường ngạnh, Nhật vẫn can thiệp vào việc Mân-châu để gây nội-biến quân đội & Sơn-dông Nhật vẫn không chịu rút về, đối với vấn đề Nam-kinh và Tế-nam Nhật yêu-cầu rất nhiều cõi để không giải quyết được. Cái chủ-dịch của Nhật là cõi gây cho thời cuộc nỗi loạn để giữ lấy địa vị của mình. Nhật đã đổi phen tuyên bố rằng nếu có phải dùng tên vũ lực để bảo trì quyền lợi của mình thi họ cũng không kiêng.

Xem như thế thi cuộc ngoại giao của Trung-hoa đối với Liệt-cường đều có vẻ lạc-quan, chỉ có Nhật là vẫn gai ngạnh. Nhưng thử xét: cái kết quả ngoại-giao của Trung-hoa tuy đã thu được ít nhiều, nhưng tò-giới vẫn còn, quyền-lanh-sự tại phan-ván thi hành, những tò-tà-dịa và thế-lực phạm-vi vẫn y như cũ, thế thi những điều-ước bắt-bính-dâng dã bỏ được đâu! Chánh-phủ Quốc-dân không dám dùng vũ lực, dã quyết dung thủ đoạn ngoại-giao mà đối phó, con đường tiến-hành trong ăn-dẽ-đã mờ được mỗi đầu, cho nên chánh-phủ Nam-kinh phải hết sức mà duy trì lấy cái bộ-sou ấy. Bay giờ mà gác ác cảm với một nước nào là lợi hại nhất quyết liệt với nước ấy, như thế thi vẫn để quốc-tế gai quyết sao xong! Bởi lẽ ấy nên Trung-hoa hiện nay làm sao cũng phải tam-thân thiêng với những nước dã bắt đầu thỏa hiệp.

Lại một lè nứa là thái độ thờ-bí của Nhật-bản Trung-hoa không thể không to-ngoại. Nhật-dan mà nhung lối dạo-vợt của Nhật-hoa thành sự-thực thi một mình Trung-hoa có thể đối-phò được không? Nếu lại gõ một vài nước nào vào

VĂN-VĂN

LỜI TỎ-TIỀN DẠY CON CHÁU

(Tiếp theo)

Bài hát chữ cǎn

Lời trót dắt đức-nên tu khí, dẫu

gái-trai ai nấy cũng thông minh.

Loài người ta con vật chí linh.

sao người giỏi mà mình hèn mạt?

Mặt hay thay, tai hay nghe, say

chân-hay chay-en bài, óc thít iq càng

linh-hoạt-hơn-ai. Của nhữ dài, mà

năm tháng nhớ-trai. Ngày dem 24

giờ đặc đặc nǎi siêng thời viêt gí

tâm-chảng được, không đút què

cảm đít-há tháu ol. Voi linh-cho

một mòn người, tham-choi tham

khoe ngái hoai-án không. Sí chảng

il, nồng-chảng nồng, công-chảng

công, thương-chảng thương, lực-dù

bên-mâm-càng-ở-né. Hén như

thé, loi-lười như-thé, áo-với-cơm

mắc-le-đa-tai, ai-hay-ti-dó-mặc-ai,

anh-thời ngái-né-nam-hoai-cángay.

Cũng có-ké-phuc-trái-lộc-nước, lại

ca-nhí, túu, bắc, kiếp-phong-lưu,

nhó-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-

và-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-

và-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi-đi

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÀ JVB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

NGHỆ-AN

(VĨNH)

Phúc bay là tội ?

Hội Tôn phật ở Vinh đã xin phép mở một cuộc đánh. TÔ TỘM DIỄM : trong 2 tuần lễ, để lấy tiền sửa sang chỗ nghĩa địa thành phố Vinh. Cuối tết năm ấy đã mở từ hôm 28 tháng giêng (7-2-29) rồi kéo dài mãi cho đến hai tuần lễ. Từ ngày mở cuộc chơi ấy tối nay những nhân dân & thôn quê cho chí hành thi, trè, già, trai, gái lập nắp rộn ràng, xe di hành, người dì coi lợp nắp vè, lợp khác dến. Ngoài hai sòng bài diễm ra thi không biết bao nhiêu là sòng khác : đầu mươi, xác đĩa, nhất lục v.v. 150 suất sòng, mai lận chiều, biết mấy trăm cọc người mê mải trong cuộc....

Ôi ! cờ bạc là báu thắng bần mà vạn tội bắt như bần, thử xem 2 câu tục ngữ này thi biết rằng : ai muôn tu quả « phúc » cho tròn, mà khiên cho ai p ả chia cái / tói s ản nhà hối cửa. Nghĩa đĩa đã có ích gì cho nǚ xuong tản của người chết, mà máu mủ của Lao nhiều người sống đã hao mòn vì cuộc đòi ! Thế mà nghe rằng co kè còn xia đánh thêm 2 tuần nữa để lấy tiền tu bù đền ông Trần Hưng Đạo ! ! Ngán !

viet Lan

HÀ-TĨNH

(NGHĨ-XUÂN)

Châu giết chó

Tại làng Lèm xuân Thượng có tên châu kim vốn có chút hiềm với ông chủ. Nhơn hôm mồng hai tháng giêng nay, nó mời chủ đến nhà uống rượu, chúc đà bảo thủ. Tiệc nà chứng cháu gây chuyện : nói nhiều rắc rối vòi. Chó cháu cãi lộn nhau, tức thi chán đứng dậy đấm đà chủ đến nỗi hông ngực sưng hầm cả lên, chốc thi chủ ngã người ra bất tỉnh nhân sự. Đến đêm thi hồn chủ lia xác.

Quan khám xong rồi cho mai

tảng, còn thằng sát nhơm kia đã bị điều về huyện để xét xử, chả bay quan có làm công minh không ?

Ôi rõ gồm cho luân thường đạo lý ngày nay.

T. S.

QUẢNG-NAM

(DUY-XUYÊN)

Một điều oan khuất

Làng Mẫu-hoa từ khi Nguyễn thanh Lương ra quyền Lý trưởng làm đều trái phép, cho người từ vẫn chỉ nấu rượu lâu, và gián mờ khóa vẫn chỉ mà ngâm rượu. Chẳng may Thương c ánh và bắc được kén phạt là 121\$08. Quan Huyện Trần văn Lý sức trác về làng, nói rằng phạt cả đồng dân ; sai nhà thuộc và linh, cùng phò tòng về bắt dân chung tội đến nhà rồi giam ký. Người dù ăn, dù tiều, thi quan bắt đem giấy khế bắt lợt, nộp cho quan, và ký giấy vay nợ. Còn người nghèo khổ, thi quan bắt ký vay nợ, và ký nhượng cấp khâu phân, ký giấy bán công điền, bán rừng công và bán tre của dân.

Dân chúng lôi kêu rằng : « người dân rủ nhau lợt ta dân làng khát, dân ở ngay làng chung tôi, Lý trưởng có cho họ nấu rượu lâu, thi lợt ấy bởi Lý trưởng, cầu dân chung tôi co lợt gì mà phải c ứ phạt ? » Quan huyện không xét cứ dập, dalmö, glam, cùm, trảm bờ khô sỏi, bắt làm cho như ý quan mới chịu thôi.

Dân chúng lôi kêu rằng : « người dân rủ nhau lợt ta dân làng khát, dân ở ngay làng chung tôi, Lý trưởng có cho họ nấu rượu lâu, thi lợt ấy bởi Lý trưởng, cầu dân chung tôi co lợt gì mà phải c ứ phạt ? » Quan huyện không xét cứ dập, dalmö, glam, cùm, trảm bờ khô sỏi, bắt làm cho như ý quan mới chịu thôi.

Dân chúng lôi kêu rằng : « người dân rủ nhau lợt ta dân làng khát, dân ở ngay làng chung tôi, Lý trưởng có cho họ nấu rượu lâu, thi lợt ấy bởi Lý trưởng, cầu dân chung tôi co lợt gì mà phải c ứ phạt ? » Quan huyện không xét cứ dập, dalmö, glam, cùm, trảm bờ khô sỏi, bắt làm cho như ý quan mới chịu thôi.

Chẳng biết vì lẽ gì giấy tòa như thế, quan tòa cũng nói như thế, mà quan huyện lại phạt đòn dồn ? Dân chúng lôi dà làm đơn kêu kiện Cơ-mật và Tòa Khâm sứ thi đến nói để xét cho. Hôm 7 Février có giấy quan Công-sử Paiso đòi dân chúng lôi đến hiểu rằng : « dân dân có dà kêu dân nữa thi cũng do quan Cai-trí địa-phương dày xé, đòn dà kêu dân nữa, mà lòn tiền, đà rồi thi cho. »

Vậy mong rằng quan, Công-sử Paiso minh xét cho dân chúng tôi, kêu mà oan lắm.

Dân Mẫu-hoa

BÌNH-THUẬN

(MÙI-NÉ)

Phù thầu quá lè

Vừa rồi ký giả có đi chợ đêm, thấy bọn thầu thê thảm quá nỗi, có kè kêu rêu thi chúng nó thách di kiệu. Ngày Tết ai nấy cũng mặc áo dài mua bán cho xong đè về ăn Tết, có rảnh đâu mà di thưa di kiệu !

Tối làng túi cái giấy mục lục thân thuế chở chằng thây, một gánh chuối chừng 4.5 nải mà thầu đến 260. gạo thi thầu túi ba xu một giá còn nhiều vật khác kê không xiết, chúng nó muôn voi vè bao nhiêu cũng được.

Quan trên có biết cho chằng ?

Trần-Bá

CAI CHÍNH

1) Trong số 158 ra ngày 2 mars 1929 tại trang thứ hai cột thứ hai, hàng thứ 37 : 385.145 tờ mà thư sấp lòn 285.145 tờ ; ở cột thứ ba, hàng thứ 10 b) 280\$900 mà sấp 50\$900, cũng trong cột ấy hàng 63 : 1798.71 mà sấp 1790.7. Vậy xin cài chính.

2) Bài chuyện hay. (trang thứ nhất), hai chữ tên ký sau là M. L. (Mẫu-linh) chứ không phải L. M.

Vây xin cài chính

NAM-KỲ
SAIGON

AI MUỐN KHOÁC TRƯỜNG KINH TỔ ?

Một người Ký sứ Annam muối uốn vòn với mìn tư bùn ta để chế mục viết và nước hoa. Ai là người đồng cùi xin viết thơ thương lượng với :

M TRẦN MẠNH-NHÃN
Ingenieur-chimiste, 56^e Rue Darics
SAIGON

2. Ai cầu hỏi thăm về các ngõ kẽ như như làm dà sành-sù, thủy-tinh, thuoc nhuộm, v. v. . . . cũng xin vui lòng trả lời kỹ lưỡng. Gởi them một con cò 0\$05 để trả lời.

AI-LAO

VIEN TIANE

CÀI SÀY NÀY CÀI UNG
(Cái Án treo cờ)

(Tiếp theo)

Sáng ngày 1er Février 9 h.

Quan tòa hỏi. — Hôm qua anh

tháng 4 đã do Quốc vụ viện thư tên Cố một đế chế rồi rất có ảnh hưởng trong nước là những chiết kẽ của hai nhà ngang hàng Trung quốc và Giao thang đương phát hành tạm thời định chi, không cho đổi chác, vì thế ngang kẽ trong nước có bênh kẽo. Ngày 26 có lệnh hoãn các khoản thuế và những lạm quyền ; ngày 29 có lệnh tuyen bộ dàu dưới cát án Đế chi và xin án phạt những vấn thu điện tin thuế vè vấn đề Đế chế chưa kịp ám hành thi Viễn đã ta thê nên chưa có thực sự Duyong lúc Đoàn kỵ Thuy nhận chức. Nói các có yêu cầu dem quyền quản chính giao cho. Nói cho, và xin ám kẽo và Thống suất xíu, và quản hành chấp pháp. Viễn đã thuận hòa cả, song chưa kẹo giao đổi tên mày và đó cũng chưa triết mà Nói các cũng không có quyền quản hàn. Chính phủ có vong liên ngặt nước A thi tòng tảng với một Công ty giao làm tâk khoản huy động, nghe dàus kẽo hàn ngán vọn động vàng Mỹ, nhưng mới giao một trăm vạn, sau định không giao nữa. Sau lôi ed vay các ché khéo, song không có thành

hiệu. Sau Đế chế thả tiêu rồi, định thi những lừa vè ban thường trong lừa Đế chế nhưng vì nhiều đòn sát ngón nên không làm được.

Tóm lại mà xem cái thái độ của Chính phủ trong lúc đó, sr làm nghĩ rằng, thi tiêu Đế chế thi nam phương sẽ bằng lồng, nên gắng sức sáu đòn chánh trị, đà bida thi cái chán g ẽi lương, cũng là gian hàng dà dối, không dè nam phương như vi không phục, không chịu nhưong bô, nên Chính phủ lại toàn đòn phuong châm lai định dung vò lục mà giài quyết. Duyong lôi đà c ống truyền rằng, Chính phủ chinh đòn vò bị định lây lanh Phúc kiêm làm cùi cùi dem ed quản thùy bô hợp lai danh Quảng Đông và Quảng Tây, lại đòn rằng, quản Định vò và quản An nô, sr đánh Giang Lô, những lôi như thi không rõ đòn rắc, song Bắc quản lực tục kẽo đòn Phuc kiêm và quản An nô Định vò cũng có lệnh kẽo thi chiếm các nơi giao hàn thi câu đó không phải là lôi ngoa truyền my.

Lời bình : Công đầu gây chuyện

dù nhận anh — là tác giả quyền tiểu thuyết « Công tử bột » nói truyện Hoàng Sinh trước làm thư ký, sau nghe lời tinh nhân di du học rồi đà kỹ sư, mò Anh hãy cải nghĩa cho tôi cải đoạn trọng bức thư của người con gái gửi cho Hoàng Sinh :

• Tôi ông hiện ở vào cái địa vị mà nhiều người ước muôn. Kèo không biết lấy làm tôn kính, cái chức thủy thông, thủy phản còn có hy vọng lên đến Tham biện, quan Hán; danh giá làm sao? Nhưng đối với người biết thi chẳng qua là một chén nồi lè, quanh năm ngày tháng hầu hạ quân đà chung đà kiêm miếng áo thừa. Những lắc vè vang quân này áo nò, lèn ngựa xưởng xe thi tướng muish là cực kỳ sang trọng, nhưng đòn cong lung quý gối, dạ dạ, vè vàng, ngựa có kiêm ai cho là nhẹ nhàng dễ điệu

• Một chén nồi lè là thò nào? Quân đà chung là ai? miếng cơm thừa a nghĩa là gì?

— Trước hết tôi xin nói là ông biết rằng amit chén nồi lè mà dịch là « une condition d'esclavage » thi lè quá, dịch là « place de serviteur » mới đúng với ý tôi. Quả vậy, cái lè thông ngôn, ký lục, tham biện, quan Hán thi có phải là « chén » ai dàu mà chung là nò lè, tôi tò.

Tôi nói chung cả những hạng lèm ở sở công và sở vò vè sở tư cũng có thông : gòn, ký lục, tham biện, quan Hán. Vậy thi c ử « đà chung » đây là nói về chū của những bọn di làm ă, náo Tây, Tàu, Chà và, Ăn đồ

« Miếng cơm thừa » là nói rằng di làm thuê cho người ta thi chỉ được hưởng những của người ta hổ thi cito. Nghè thư ký quả là nghe tôi là đà tiện thật.

— Đoan Hoàng Sinh bị bắt rồi anh có viết : « Làm thân con chim thi được tự do bay từ miếu này sang rừng nò, làm thân con chim thi được thung thũng bòi từ lèch còi đến sòng kia, làm thân con người ta lết cũng phải được tự do từ xứ này qua xứ khác, nhưng làm thân người vong quê khốn nạn như người Việt nam ta thi có cái mòn dà bị khóc, cái óc dà bị ghen, đòn cái chân cũng chằng được di. Từ Bắc vào Nam có kẽo cũng bị xích c ản tống về sin quan l. . . .

Anh cái nghĩa cho tôi nghe đoạn này.

Cái ý tưởng đoạn này chẳng phải là của tôi sáng tạo ra, trước tôi đã có hàng nghìn người bùn đến nhất là ông Roland Dorgelès dà nói rõ ràng & trong báo « Le Matin » mà các báo Đông dương đều lục dâng lại cù.

Thật thi, ông thử nghĩ xem người Annam chẳng lôi mìn hét các quyền tự do tư ngòi luhn cùi đòn tự do du lịch nha, nút thi chung lôi có cái xác là người mà bị kiêm thúc hàn con chim, con cùi là giống yòi tri. Nói rằng chúng tôi là

ra, rồi công dàu mà lo xép lại. Một lần lòi lừa thành cái gian mòn đòn, người đời nêu soi lèky giong bắc-Viên đòn.

CHƯƠNG THỨ BA
CÁC VIỆC ĐIỀU ĐỊNH

1. — Chuyện nghị « đòn »

Còn chuyện nghị hòn, không phải canh lèch Đế chế thà lèm mà đòn lòn, thi không khôn khé xin xú tri thay cho v. v. Song ba lèch Xuyên Quil Quib, đều kẽo chép cái thùng. « Viễn Tông thống như định phái thoái v. v. Ngày 2 tháng 1, Thái Ngạc phái diện cho L. Đoàn Tù đại lèch nói rằng :

Xét xem hình thi toàn quibe công tâm lè của nhân dân không thể lực cho Hango Thành được tức là Viễn thi Khái cùi việc trước đòn trang thay đòn, ai cũng tự ngày nay xong mày trả giá. Vày Hango Thành

lai do Tường quân Giang Tò là Phùng quibe Chong. Tuần án sứ là Tè dien Lam liên hợp cả quân dân, trưởng quân mìn chín tinh dien cho Tường quân Quảng Tây là Lực vinh Định, nhà khuyễn giải Ván nam và Qui chún, và cùi dien cho Thái và Lưu khuyễn rằng nếu gò cùi cung nai béc hâm, nên có đòn gi khôn khé, xin xú tri thay cho v. v. Song ba lèch Xuyên Quil Quib, đều kẽo chép cái thùng. « Viễn Tông thống như định phái thoái v. v. Ngày 2 tháng 1, Thái Ngạc phái diện cho L. Đoàn Tù đại lèch nói rằng :

lai khôn nạn cũng chẳng phải quibe.

Và chép, đó chí là lời tự thân chí có phải là một lời công kích Chính phủ đâu ? Tôi phân nan cho cái khôn phán người nước tôi mà tôi không hề nói rằng Chính phủ đòn đối với chúng tôi như là hòn bay là hòn bay là hòn.

Nhung mà, anh vừa kẽi rằng Hoàng Sinh tròn di rời bị bắt, rồi anh lại than van như t ế thi hình như anh có ý cho rằng cái điều phạm luật của Hoàng Sinh là nên khen.

— Không phải, cái tội tròn di ngoại quốc thi thường xảy ra luôn bởi vì người Annam chúng tôi có tình hiếu học mà không được tự do du học tài phái tim t ế cách đòn ra khỏi bờ cõi nước nhà. Lèky không có lè, nhưng trong sách tôi viết không có đoạn nào lèky rằng cái cách tròn di là nên khen hay nén ché.

— Anh nói rằng Hoàng Sinh được hai người Mỹ đưa về nước và nuôi cho ăn học. Anh làn dương người Mỹ nhưng là tú tể, quang đại, thich cho người nước khác được tự do. Hôm nay, trong một cuốn sách của anh, anh dà ché người Mỹ là lòn dối người Phi luật tân, sao bây giờ anh lại tăng bắc Người Mỹ quibe II ?

— Tôi tăng bắc bay ché bài người Mỹ thi cùi phạm tội đâu ?

Nhung tôi muốn biết làm sao anh chóng thay đổi ý kiến như thế ?

— Tôi không thay đổi ý kiến đâu. Hôm nay tôi ché hai cái chính-phủ Mỹ là già dối, hôm nay tôi làn dương một cái đòn tinh của cá nhân. Vâ ché ông Jules Verne là một nhà trước thoát người Pháp t ế mà trong 100 cuốn sách của ông có đến 99 cuốn đều làn dương người Mỹ cho rằng họ rộng bụng, tú tể, nò ai giám-nói đóng đến ông ấy.

Sau nữa truyện này có lè, mấy năm trước đây có hai người Mỹ muôn đưa một người thiều niên Annam về nước bị sở mật thẩm can thiệp nên chàng ta không được di.

— Hoang Sinh đã đến nước Mỹ rồi thi thính thường trong người t ại ngâm dồn ta mà đau lòng zot đòn, nước người ta mười, nước mìn lèch lèch một. Ký nghệ canh nòng, thương mại, thủy thủy đều t ứu kẽm, cùi đòn sự học cũng chẳng được thát mò mang. Nhà trường thi đòn như ném một bát gò nò lè, kẽi đòn thi chí có mục đích, v. v. lợi sự danh, thi cùi mong liêng bát làm sao cho được ? . . . Anh cái nghĩa cho tôi làm sao el-instruction n'est pas franchement donnée, làm sao enha trường đòn nè ?

— Kèi đòn dịch « sự học chẳng thát mò mang » ra « l'instruction n'est pas franchement donnée » là đòn lè. Dịch lè là « l'instruction n'est pas suffisamment développée » mới phải. Tôi định nói rằng trong nước

tự sự học không được đầy đủ vì rằng Cao-dâng-học-không có.

Còn như nhà trường đòn nên nò lè là vì chính người di học lè đến nhà trường đòn vẫn có bụng vụ lợi, ché không phải học để lèi tới một cái mức độ cao trung nào.

— Đoan sau anh lại viết : « Liêng Sinh chỉ mong cho thiều niên nước nhà chóng thoát khỏi vòng lèch t ế. Thoát vòng lèch t ế là thò nào ?

— Kèi đòn câu này lèi bát nùa. « Thoát vòng lèch t ế » mà đòn là « s'affranchir du lèch » thi lè ra nặng nề, hình như tôi muôn làm loạn. Tôi định vì nước tôi nhứt cái vòng tròn, thiều niên chí quack qua kẽo trong cái vòng kẽ, nhứt thò iu mong rằng thiều niên nước tôi đều được tự do xuất dương.

Chia ngay 1er Février 1929

Quan lèo. — Theo như mệnh lệnh ngày 16 Juillet thi bao nhiêu thơ từ của anh đều bị kiểm duyệt cả. Tôi rồi nòa giấy thép có đưa cho tôi một cái thư của Đô-vân-Khoa, thư ký giấy thép & Nam-tha viết cho anh. Trong thư Khoa phàn nàn về bọn người Annam ở mạn Thượng Lào không biết đồng lèm lại cùi lèn cùi òi nhau đòn công với chủ, Khoa lại nói rằng nó không chịu quy phục người thay mèi Chánh-phủ Pháp là người Chánh Đòn ở trên ấy, dù tò Khoa có ý mạn nghịch Chánh-phủ xứ Lào này.

Trong thư Khoa lại có câu : « Anh Định ơi, trời xui xà cho tôi là gò gò, không hẹn mà nèn dayen hè bạn, trong mấy tháng trời tôi vẫn thường được nghe những lời cao dâm hùng luân của

VO TUYEN DIEN

Có ích cho các ngài vì nó có thể thông cho các ngài biết những tin sau này, mà các ngài không phải phiền đổi cả :

Những tin sau càng trong thế giới :

Những giá ngẫu phiếu ;

Những giá hồi đáp :

Những cuộc hòa nhạc do những nhà tài tử của sở Vô tuyến điện hiện các ngài :

Tóm lại thì Vô-tuyến-diện công-hiện cho các ngài tất cả những thứ phát biểu của trí thức và kỹ thuật.

Các ngài đừng nên tách mịch nữa, phải liên lạc với thế giới văn minh. Muốn thế thi sám một cái máy nhỏ là được.

Các ngài cứ viết thư hỏi chúng tôi, vô luân đều gi chúng tôi xin hỏi sức giải đáp.

Các ngài muốn thi chúng tôi sẽ xin gởi không quyền sách về các kiều máy. Xin các ngài hãy di thăm gian hàng dây B, số 15, tại Hội chợ Hanoi.

Đóng-dương vô-tuyến-diện công-ty RADIO - INDOCHINE

Vô danh công-ty, vốn 3.150.000 quan, tại Hanoi và Haiphong.

Hanoi, số 14 đường Borgnis-Desbordes - Haiphong đường Paul Bert

Thưa ông, tôi không cần phải xem bản dịch vì cái thơ này không phải tay tôi viết ra thì dấu họ dịch sai hay dịch đúng tôi đây cũng không cần kẽ dèo. Nếu ông hỏi rằng tôi có chối với anh Khoa không thì tôi xin thưa rằng anh Khoa là người bạn của tôi; nếu ông hỏi rằng tôi có bao truyền ái quâc với anh Khoa không thì tôi sẽ nhận rằng có: Trong bụng tôi bao giờ cũng sẵn chứa một bầu máu nóng đối với giang sơn Nam-Việt là tổ quốc của tôi. Còn như ông hỏi tôi về ý tưởng của anh Khoa thì tôi không chịu trả lời.

Tôi hỏi rằng những ý tưởng của Khoa, anh đều hiểu đồng tình cả phải không?

Tôi xem trong thơ này chẳng thấy bạn tôi lò bảy ý tưởng chi hết, tôi chỉ thấy anh ấy kẽ những truyện hiền nhiên. Nếu anh ấy không chịu quy phục người Tây-Bản là vì anh ấy đã nói rõ ràng người Tây-Bản chẳng qua là một chủ lình quên chết đói ở Tây-mời bỏ sang đây. Vả chăng khi quy phục nó thì phải nịnh nọt, biếu sén luon. Một người thay quyển Bưu Điện của nhà nước không thể deo mặt nạ mà luôn lụy được.

Anh ấy lại kẽ truyện những chủ cũ lì cầm gân bò mà canh gác thi sự ấy có cũng nên.

Tôi thiết tưởng bạn tôi không bài bác Chính-phủ. Anh ấy không chịu quy phục một người vô tư cách chứ không phải không quy phục Chính-phủ.

Còn như ông hỏi rằng tôi có hiểu đồng tình hết cả ý tưởng anh Khoa không thì tôi xin trả lời rằng nếu anh Khoa ngõ ý chịu những ý tưởng của tôi là hay, còn tôi là chia lìng ngõ ý kháng phục ý tưởng của anh ấy. Biết đâu rằng anh Khoa si không có một ý tưởng mà tôi ché.

Đến như truyện ái quâc thi tôi biết tưởng một người ái quâc Việt-Nam không cứ hán là phải dùi người Pháp ra ngoài bờ cõi. Tôi ho rằng người nào hết sức, chẳng

bịng nên thương mãi công nghệ, nông nghệ ở trong nước Nam đều là những người ái quâc.

Nguyễn-Suân-Định
HẾT

ÔNG NGÔ-DỨC-DIỀN BỊ BẮT

Ông Ngô Đức Diền làm việc ở ban báo, nhân nhíp lết về thăm nhà mới vào hứa 27-2-29. Ngày 4 Mars, số mặt thám có gọi hỏi chuyện gì không rõ rồi sớm ngày 5 mars đã đưa ông về Vịnh. Sau có tin gì sẽ đăng tiếp.

VÌ SAO MÀ ĐAU BỤNG ?

(Tiếp theo trang nhất cột sau)

2) Chỉ đau một chỗ trong bụng.

a) Ăn cơm rồi được độ một hai giờ thời sau ở mồ ác đau & đỡ đỡ đau ran xuống bụng dưới, lên ngực; ya ra nước chua trong miệng; đau như thế là có bệnh situra nước chua trong bao tử (dyspepsie hyperthyreique).

b) Vừa ăn xuống thời đau liền & mồ ác, đau râm râm, có ya, nhưng nước ya ra lại mà không chua, như thế là có bệnh situra nước chua trong bao tử (dyspepsie hyposthénique).

c) Ăn cơm rồi được độ một hai giờ thời sau ở mồ ác; đau & đỡ đỡ đau ran ra sau xương sống; & xương sống đau thật một nơi ngang với mồ ác; đau như bị lửa đốt, rất khó chịu; thường thường hay mửa; lại có khi trong phân có máu; đau như thế là có « mực trong bao tử » (ulcère de l'estomac).

d) Đau ở bụng dưới về phía mải, đau thật khó chịu, lại có máu, như thế là có « mực đoạn ruột thừa bị sưng » (appendicitis). Đau bà mà đau như thế còn có lỗ bị « sưng ở bộ phận sinh sản ở phía mải (salpingite).

e) Đau ở bụng dưới về phía trái, như khó chịu, như thế là có « mực mọc trong ruột về phía trái » (phlegmon iliaque, psolitis). Đau bà mà đau như thế còn có lỗ bị « sưng ở bộ phận sinh sản ở phía trái » (salpingite).

f) Đau ở bụng dưới về phía giữa, lại bay di tiều tiện, trong nước tiểu có máu bay có mủ, như thế là đau ở bong bóng. Hai bệnh bong bóng thường có là: đau Lậu ở bong bóng (cystite-blennorragite) hay có dà trong bong bóng (calcul de la vessie). Đau bà mà đau & bụng dưới về phía giữa còn có lỗ mủ bệnh tử cung (métrite).

g) Đau ở bụng trên về phía mải, lại có ran, lên vai mặt, là đau ở gan. Hai bệnh ở gan thường có là: sưng gan (congestion de la foie) hay có dà trong gan (fibrose hépatique).

h) Đau ở bụng trên về phía trái, là đau ở il (rate). Ở xứ ta, bệnh sốt rét thường có. Có sốt rét nhiều con thời ti pái sưng (ta hay nói có trái nước). Mỗi lần con sốt rét nồi lên thời ti sưng thêm lên một chút. Một lần ti sưng thời đau râm râm ở đó.

i) Đau hông là đau ở thận (reio). Nếu đau hông mà tiều tiện vẫn thường là « đau gân » (névralgie) hay « đau thịt » (lombago) ở gần thận. Nếu đau hông mà tiều tiện có máu, có mủ, hay có cát, là đau thận. « Đau gân » hay « đau thịt » thời nhẹ, đau « thận » thời nặng.

Trong các chứng đau bụng vừa kè & trên, chỉ trừ đôi ba chứng nhẹ, như « thưa nước chua & bao tử », « thiểu nước chua & bao tử », « đau gân & gần thận », « đau thịt & gần thận », v.v. thời uống thuốc, xác thuốc làm thường lành được, còn mấy chứng kia phải có thời thuốc chữa, mà thày thuốc chữa nhiều khi phải mở (thí dụ: có mực trong « bao tử, có mủ trong gan, có dà trong bong bóng, v.v.)

Trần-dinh-Nam

TRÍCH LỤC CÁC BÁO

ÁN MẠNG BAZIN

Về việc ám-sát ông Bazin, dù luận các báo Pháp ở Bắc-kỳ đại thể ai cũng phản đối ám-sát về việc mộ p.u. nay xin trích mấy đoạn trong các tờ báo trọng yếu hơn cả, dịch ra sau đây để đọc giả xem :

Báo France-Indochine

« Bọn hung thủ giết ông Bazin chỉ cốt để trả thù, vì ai cũng biết rằng ông Bazin mộ phu nhiều lầm, nhất là mờ dì Nouvelles-Hébrides.

Nhưng điều đó bẩn về việc ấy không cần phải nhắc lại nữa, mọi người vừa bị ám-sát thì cũng kho má, nhắc lại những chuyện xưa. Ta có thể chia rằng ông Bazin chết vì sự thù ái bởi vì nhiều người bảo rằng vì ông mà cu-li Bắc-kỳ phải chịu cực khổ, nhưng cứ sự thực thì có mệnh lệnh Chính-phủ bảo chờ cu-li di Nouvelles-Hébrides kia mà.

« Theo ý chúng tôi thì người Annam cho ông Bazin là một ông chủ mồ phu, ông Bazin đã đem nhiều người di Tân-lه-giới mà không mấy người được trả về xứ sở ».

« Đành rằng ông Bazin chết vào tay bọn hung thủ, nhưng ông chết cũng vì bọn quan lại dung túng và bênh vực cho bọn di mồ phu.

Nhiều người xem người An-nam như một thứ nguyên liệu chứ không khác gì. Người An-nam cũng biết suy nghĩ, họ có mồ phu mà lão già, họ khéo kinh doanh, họ có tài, tài hèn là những chổ thưa quê, có vái gai tảo cáo mà làm lấy một số 50\$ cũng không có, gởi một cái cỗ-dòng 25\$, cũng không sỉn, mà trong 3 ngày té nguyên dân vừa rồi, từ bắc chí nam, từ rừng xuồng bè, từ mỗi một hành tinh bô lồng cho 5 triệu bạc, cả 3 ký biết mấy mươi hành tinh là biết mấy mươi triệu triều bạc, dùng trong lễ tết ấy, xong ba bùa tết hỏi dân ta có được lợi gì không? báo rằng làm lễ kỷ niệm chung cho quê dân, thi nước Nam mình đã có lẽ nào như lễ song-thập nước Tầu, chính-trung nước Pháp đâu mà kỷ niệm i báo rằng cùng bài là tên là tên chót lòng báo bẩn, thi minh bấy giờ những cơ đồ của i tên thết lung buộc bụng, gây dựng cho mìn cũng chả giữ xong! Vả lại anh em con cháu -ung chung một khai huyết một nỗi giống, mà dải nhau một cách thờ o, kẽ Tân người Việt, ấy là không nghĩ chi đến tên thân mạnh mẽ của i tên rồi, còn hình hương gi đến cái bát hương sành và bài vị gỗ mà báo bẩn! Nói iết thi người minh trong 20 triều đều mê tín cả sao? không ai biết tính ngô hay sao? không, mè tin thi cũng có, mà tính ngô không phải là không.

« Trong một xứ như xứ này thi việc nhồi sọ còn thịnh hành lắm, người ta dùng những phép bí ẩn để giúp cho quâc buôn thịt!

« Về đời vua Lu-y thứ 15 thi quân buôn người bán bọn Hắc-nô, đến năm 1928 thi bán bọn Hoàng nô!

« Chính iết, quân ấy bán thịt, mà là thịt người da vàng, cũng như thày trước người ta bán trẻ con, dân bà, cũng như dâ bán người da trắng!

« Như thế iết kẽ quả ra làm sao?

Bọn mồ phu người nào cũng có xe Li-mu-din, mỗi người mỗi tháng lãi được bảy tám nghìn đồng, còn những người sang thuộc địa dâ lâu thì chẳng có gì.

« Có nghề làm mất danh dự, như nghề mà dya sức chính phủ để làm chia rẽ nhà người ta.

« Có nghề dù lừa hàng mây chục vạn cũng không nên làm. Người nào làm những nghề ấy thi nguy đến tính mệnh.

« Nên những người ấy bị giết thi già dinh họ khôn khôn thật, nhưng biết bao già dinh Annam đã vi họ mà tan nát? Biết bao trẻ con dâ vì họ mà phải mở cõi, không ai nuôi nồng?

« Ông Bazin chết rồi, chúng tôi cầu cho ông được yên giấc; con ông Bazin mờ cõi cha, nhưng biết bao trẻ con cũng mất cha, cha chúng di xa như thế mà mỗi tháng chỉ được 12\$!

« Chàng ta cứ di thực lùi mãi, chàng ta đã thưa nhận việc buôn người thi chàng ta phải chịu những cái kẽ quả ấy.

Nhưng kẽ mồ phu muôn kẽm

ĐỐC-GIÀ LUẬN-DÂN

CẨM TƯƠNG ĐỐI VỚI TẾT

Nói đến tài-chánh nước ta bây giờ, thi bất cứ là ai, không kể nói nào, đâu cũng than vang quan bách ra họ khéo kinh, mà nhứt là những chổ thưa quê, có vái gai tảo cáo mà làm lấy một số 50\$ cũng không có, gởi một cái cỗ-dòng 25\$, cũng không sỉn, mà trong 3 ngày té nguyên dân vừa rồi, từ bắc chí nam, từ rừng xuồng bè, từ mỗi một hành

tinh bô lồng cho 5 triệu bạc, cả 3

ký biết mấy mươi hành tinh là biết

mấy mươi triệu triều bạc, dùng

trong lễ tết ấy, xong ba bùa tết hỏi

dân ta có được lợi gì không?

báo rằng làm lễ kỷ niệm chung cho

quê dân, thi nước Nam mình đã

có lẽ nào như lễ song-thập nước

Tầu, chính-trung nước Pháp đâu

mau mà kỷ niệm i báo rằng cùng bài

là tên là tên chót lòng báo bẩn,

thì minh bấy giờ những cơ đồ của

i tên thết lung buộc bụng, gây

dụng cho mìn cũng chả giữ xong!

Vả lại anh em con cháu -ung chung

một khai huyết một nỗi giống,

mà dải nhau một cách thờ o, kẽ Tân

người Việt, ấy là không nghĩ chi

đến tên thân mạnh mẽ của i

tên rồi, còn hình hương gi đến cái

bát hương sành và bài vị gỗ mà

báo bẩn! Nói iết thi người minh

trong 20 triều đều mê tín cả sao?

không ai biết tính ngô hay sao?

không, mè tin thi cũng có, mà tính

ngô không phải là không.

Bã tinh ngô rồi, sao còn lẩn phi

trong ba ngày té? Viết đến đây,

ký giả nhors suy xét được cõ sau

này: nguyên người minh bay có

tinh phu tao cõ hợp mà không có

long phan doan quâ quyết, nói cho

rõ ra, thi thấy ai có đều bay, nghe

ai có đều nói phải, thi lập tức

muôn bát chước làm lién, nhưng chí

không bền, dụng hơi khô một

chút lại bô ngay, hay là nôn nả dần

đà, tùy tục suy di, mà không hay

xết đến, da dí, chỉ vụ việc hồn

tiền, chò trước không nhô đến việc

bom qua, mà sau cũng không nghĩ

lại to tui phải hy sinh tinh mện

chứ sao?

« Không có cu li iết bọn dien chub

lý ai mà chặt cây, bắt lá, dập

đường, xé nái? Không có cu li iết

bọn dien chub biết dem ai mà biến

cho heut ngô nước?

« Đó là những đều đã gày nén án

mạng và làm cho người Annam oán

giận chàng ta vô cung, không khí

não người được.

« Người Annam đã nhiều phen

không nghĩ, nhưng không nghĩ mà

làm gi, lẩn nǎo rồi cũng im cõ, là

có cần gì nghe những lời phàn nán

?

« Bọn mồ phu dâ nhent được thư

người ta dâ giòn, nhưng họ vẫn cõ

mộ như th ông, vì liền bạc vào

mau thi ra cũng chong.

« Cứ mõi tên cu li là bao nhiêu,

